

KẾ HOẠCH **Triển khai thực hiện Đề án 06 Năm học 2023-2024**

Căn cứ Kế hoạch số 451/KH-SGDĐT ngày 02/03/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 ngành Giáo dục năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 255/KH-PGDĐT ngày 08/03/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 ngành Giáo dục năm 2023;

Trường PTDTBT TH Mường Anh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 năm 2023, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án 06 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Huy động sự vào cuộc của cả ngành Giáo dục, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, sự tham gia của cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh, và phụ huynh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; xác định thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng và hoàn thiện xác thực dữ liệu Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo đúng mục tiêu của Chính phủ đề ra trong Đề án.

- Kịp thời đề ra các giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện của các cơ quan, đơn vị, cá nhân.

- Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công nhiệm vụ chung của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Đề án đến cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, trong toàn trường nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 để triển khai thực hiện đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Mỗi tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ phải xác định rõ trách nhiệm để tổ chức thực hiện nghiêm túc; đảm bảo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành.

- Quá trình triển khai thực hiện phải chấp hành, tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả văn bản số 111/PGDDĐT-CNTT ngày 13/02/2023 về đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Thường xuyên cập nhật, bổ sung đầy đủ thông tin dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục đúng thời gian quy định; hoàn thiện việc xác thực thông tin cá nhân của học sinh và cán bộ giáo viên trên Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các đơn vị trường, bổ sung cơ sở vật chất, nguồn nhân lực cho việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan đảm bảo yêu cầu và tiến độ thời gian.

- Đẩy mạnh việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ kết nối, tạo lập dữ liệu dùng chung.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thu, nộp học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục trong toàn ngành theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch của UBND tỉnh.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Triển khai, cập nhật cơ sở dữ liệu ngành, phối hợp kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

- Hoàn thiện cập nhật, bổ sung thông tin của học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên lên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục theo đúng tiến độ thời gian quy định.

- Phối hợp với ngành Công an để thực hiện rà soát, xác thực thông tin của học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục đào tạo của tỉnh để chủ động trong việc quản lý chỉ đạo, điều hành, sẵn sàng cung cấp, chia sẻ dữ liệu khi được yêu cầu.

2. Cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, ưu tiên triển

khai dịch vụ công trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4 trên cơ sở mã định danh đồng nhất trong cơ sở dữ liệu ngành.

- Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và sử dụng các phương thức khai thác thông tin cư trú của công dân theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

3. Thực hiện cấp định danh điện tử cho học sinh và thu nhận hồ sơ CCCD cho học sinh đủ 14 tuổi

Phối hợp chặt chẽ với ngành Công an kiểm tra, rà soát hồ sơ học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục để thực hiện định danh điện tử cho các em học sinh chưa thực hiện, đảm bảo 100% học sinh trong nhà trường có mã định danh.

4. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thu, nộp học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt

- Xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện các giải pháp thu, nộp học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt đảm bảo mục tiêu, lộ trình phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và địa phương theo Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 07/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; bám sát hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 2741/BGDĐT-KHTC ngày 29/06/2022 về việc hướng dẫn thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Trong đó thực hiện đẩy mạnh thực hiện văn bản số 356/PGDĐT-CNTT ngày 09/5/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030; văn bản số 594/CV-PGDĐT ngày 21/7/2022 về việc triển khai thực hiện thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; văn bản số 897/PGDĐT-CNTT ngày 19/9/2022 về việc triển khai Nghị định của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử;

- Xác định các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và đề ra giải pháp khắc phục, lộ trình hoàn thiện việc thực hiện thanh toán theo hình thức không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục.

5. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT đối với giáo viên và cán bộ quản lý

- Bồi dưỡng nâng cao ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên, học sinh làm việc và học tập hiệu quả trên môi trường số; kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; tiếp tục triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến, cung cấp, bổ sung tài

khoản cho người học để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên.

- Khảo sát nhu cầu của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên để xác định nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn, cụ thể: Đối với đội ngũ cán bộ quản lý, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường và kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; đối với giáo viên, bồi dưỡng kỹ năng dạy - học trực tuyến, kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên internet, kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh....

6. Đầu tư đảm bảo hạ tầng cơ sở vật chất và an toàn an ninh thông tin

Bố trí nguồn kinh phí, tranh thủ các nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc đảm bảo thuật lợi trong quá trình triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 như trang bị đầy đủ máy tính, máy in, thiết bị kết nối để làm việc, đặc biệt là việc triển khai thực hiện dịch vụ công thiết yếu ngành Giáo dục.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 năm 2023, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhằm đảm bảo các nội dung nhiệm vụ đề ra. Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo và tổ giúp việc Đề án 06 tại đơn vị trong đó Thủ trưởng đơn vị là Trưởng Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên và gắn trách nhiệm cụ thể; giao đầu mối phụ trách đôn đốc, thống kê, thực hiện báo cáo cơ quan quản lý theo định kỳ và khi được yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 năm 2023. Trường PTDTBT TH Mường Anh yêu cầu các đồng chí cán bộ giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện bảo đảm các nội dung yêu cầu. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để hỗ trợ, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Công an xã (Phối hợp);
- UBND xã (b/c);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT (b/c);
- Các tổ CM;
- Lưu: VT-CNTT.

P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nga